

# THIẾT KẾ KẾ HOẠCH BÀI HỌC SỬ DỤNG KỸ THUẬT STAD TRONG DẠY HỌC TIỂU HỌC

**DƯƠNG GIÁNG THIÊN HƯƠNG, NGÔ THỊ XUÂN**  
 Trưởng Đại học Sư phạm Hà Nội

## 1. Đặt vấn đề

Thực tế dạy học ở tiểu học cho chúng ta thấy, mặc dù giáo viên (GV) và học sinh (HS) đã thực hiện các kĩ thuật dạy – học theo nhóm trong quá trình dạy – học song việc tổ chức vẫn còn mang nặng tính hình thức và kém hiệu quả. Điều này thể hiện ở chỗ, dạy học theo nhóm mới chỉ hướng đến kết quả thảo luận của nhóm mà chưa chú ý đến việc duy trì sự tồn tại và phát triển của nhóm, đặc biệt chưa chú trọng đến vai trò và sự đánh giá của từng thành viên trong nhóm.

Kĩ thuật STAD (student teams achievement divisions) là một trong những kĩ thuật cộng tác nhóm tiên tiến, góp phần khắc phục được những hạn chế mà dạy học nhóm truyền thống thường gặp phải. Đánh giá trong kĩ thuật STAD dựa trên việc đánh giá kết quả cá nhân và kết quả nhóm bằng chỉ số cố gắng (sự tiến bộ trong hai lần kiểm tra) của từng cá nhân và cả nhóm. Chỉ số cố gắng của từng thành viên được tính bằng hiệu của điểm kiểm tra lần 2 và điểm kiểm tra lần 1. Điểm hoạt động của nhóm bằng tổng các chỉ số cố gắng của tất cả các thành viên trong nhóm.

Tinh ưu việt của kĩ thuật STAD thể hiện ở cơ chế chấm điểm dựa trên sự nỗ lực cá nhân, không phải sự hơn kém về khả năng. Từ cơ chế chấm điểm cho thấy một HS kém cũng có thể mang điểm về cho cả nhóm dựa vào sự nỗ lực của bản thân, giúp HS tự tin hơn và tăng cường sự đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập. Cơ chế chấm điểm trong kĩ thuật này được đánh giá là một nội dung quan trọng trong quá trình phát triển các phương pháp học hợp tác trên thế giới. Kĩ thuật dạy học này đã loại bỏ phần lớn các hiện tượng ăn theo, chi phối và tách nhóm; để cao sự đóng góp của HS yếu kém và nâng cao sự đóng góp này thành nhân tố quyết định kết quả của cả nhóm.

Vậy, kĩ thuật STAD có thể được ứng dụng trong nhà trường tiểu học ở Việt Nam không và nếu được thì có thể ứng dụng như thế nào?

## 2. Vận dụng kĩ thuật STAD trong dạy học tiểu học

### 2.1. Các bước tiến hành kĩ thuật STAD

Kĩ thuật STAD có thể được triển khai theo quy trình như sau:

**Bước 1:** GV nêu vấn đề, tổ chức các nhóm (2 – 4 HS) và nêu yêu cầu hoạt động nhóm: Nhiệm vụ học tập được thể hiện trong phiếu học tập bằng câu hỏi định hướng cho HS nghiên cứu độc lập theo cá nhân

và thảo luận theo nhóm.

**Bước 2:** Yêu cầu HS làm việc cá nhân (đọc tài liệu, quan sát hình vẽ, sơ đồ, các phương tiện khác..) trong một khoảng thời gian xác định.

**Bước 3:** Tiến hành thảo luận nhóm lần 1 trong một khoảng thời gian xác định, phân công từng cá nhân phát biểu để trình bày cách giải quyết nhiệm vụ học tập, trao đổi và thống nhất trong nhóm và thống nhất trước lớp.

**Bước 4:** Tiến hành làm bài tập vận dụng nội dung đã thảo luận (kiểm tra lần 1): HS làm bài cá nhân; GV đưa ra đáp án, yêu cầu HS đối chiếu tự đánh giá kết quả bài làm của mình sau đó GV thu thập thông tin nhanh về kết quả kiểm tra (gọi là K1) của HS – sửa chữa – chỉnh lí.

**Bước 5:** Thảo luận nhóm lần 2 để HS trao đổi trong nhóm về những sai sót của mình và giúp nhau hiểu đúng nội dung kiến thức.

**Bước 6:** Tiến hành làm bài tập vận dụng lần 2 (kiểm tra lần 2): HS làm bài cá nhân. Bài tập vận dụng lần 2 có mức độ khó hơn hoặc phạm vi vận dụng kiến thức có sự linh hoạt biến đổi hơn so với bài lần 1. GV tổ chức cho HS tự đánh giá qua đáp án, thu thập thông tin phản hồi và chỉnh lí, kết luận về kiến thức, kĩ năng thu nhận được. Kết quả kiểm tra lần 2 (gọi là K2).

**Bước 7:** GV thu lại bài làm của HS để kiểm tra lại kết quả tự đánh giá các bài làm của HS, tính điểm cố gắng của cá nhân (K2 – K1), nhóm, đồng thời đánh giá tính trung thực của HS trong quá trình tự đánh giá cũng như những sai sót hoặc khả năng trình bày của từng HS.

### 2.2. Vận dụng kĩ thuật STAD trong thiết kế kế hoạch bài học ở tiểu học

Ví dụ: Môn Khoa học lớp 4 – Bài 3: Trao đổi chất ở người (tiết 2)

**A. Mục tiêu bài học:** Sau bài học, HS:

- Kể tên được các cơ quan tham gia quá trình trao đổi chất ở người và trình bày được những biểu hiện bên ngoài của quá trình trao đổi chất. Nêu được vai trò của cơ quan tuần hoàn trong quá trình trao đổi chất xảy ra bên trong cơ thể;

- Bước đầu mô tả được sự phối hợp hoạt động giữa các cơ quan trong việc thực hiện sự trao đổi chất bên trong cơ thể và giữa cơ thể với môi trường.

**B. Chuẩn bị của GV và HS:**

- Phiếu học tập được in sẵn theo số lượng nhóm;  
 - Phiếu kiểm tra lần 1, 2 theo cá nhân;

- Sách giáo khoa và các tài liệu học tập (HS tìm kiếm, sưu tầm).

**C. Kế hoạch dạy học:**

**Hoạt động 1: Khởi động**

Trò chơi: Kể tên các cơ quan tham gia quá trình trao đổi chất trong cơ thể người.

**Hoạt động 2:** Tìm hiểu quá trình trao đổi chất ở người và sự phối hợp hoạt động của các cơ quan trong cơ thể để quá trình này diễn ra bình thường.

**Bước 1:** - GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm gồm 4 HS;

- Nêu nhiệm vụ: Tìm hiểu các cơ quan trực tiếp tham gia vào quá trình trao đổi chất ở người? Để quá trình trao đổi chất diễn ra bình thường, các cơ quan này phải phối hợp với nhau như thế nào? Suy nghĩ cá nhân 3 phút nội dung phiếu học tập số 1 trước khi thảo luận trong nhóm về nội dung này.

**Bước 2:** HS đọc tài liệu, suy nghĩ cá nhân phương án trả lời câu hỏi trong phiếu học tập 1.

**Bước 3:** Sau khi HS làm việc cá nhân, GV cho HS trao đổi theo nhóm. Đảm bảo các cá nhân trình bày ý kiến của mình, sau đó thống nhất đáp án chung trong nhóm. Đại diện các nhóm trình bày trước lớp. GV và cả lớp trao đổi và đánh giá, rút ra kết luận:

- Những biểu hiện bên ngoài của quá trình trao đổi chất và các cơ quan thực hiện quá trình đó là:

+ Trao đổi khí: Do cơ quan hô hấp thực hiện, lấy khí ô-xi, thải ra khí các-bô-nic.

+ Trao đổi thức ăn: Do cơ quan tiêu hóa thực hiện, lấy nước và các chất dinh dưỡng cần cho cơ thể, thải chất cặn bã (phân).

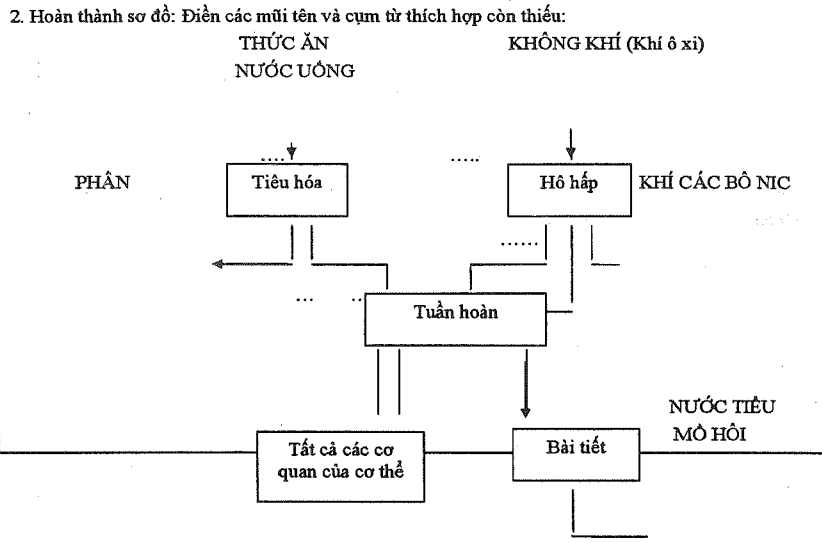
+ Bài tiết: Do cơ quan bài tiết thực hiện, lọc máu, lấy ra các chất thải, chất độc hại, thải ra nước tiểu (cơ quan bài tiết nước tiểu) và thải ra mồ hôi (qua da);

- Nhờ có cơ quan tuần hoàn mà máu đem các chất dinh dưỡng (hấp thụ được từ cơ quan tiêu hóa) và ô-xi (hấp thụ được từ phổi) tới tất cả các cơ quan của cơ thể và đem các chất thải, chất độc từ các cơ quan của cơ thể đến các cơ quan bài tiết để thải

**Phiếu học tập số 1**

1. Điền các thông tin vào bảng sau:  
 Những cơ quan tham gia trực tiếp vào quá trình trao đổi chất giữa cơ thể và môi trường bên ngoài

Tên cơ quan	Chức năng	Dấu hiệu bên ngoài của quá trình trao đổi chất



chúng ra ngoài và đem khí các-bô-níc đến phổi để thải ra ngoài.

**Bước 4:** HS làm bài kiểm tra cá nhân lần 1.

1. Nối các cơ quan tham gia quá trình trao đổi chất với chức năng tương ứng:

Tên cơ quan
Cơ quan tiêu hóa
Cơ quan hô hấp
Cơ quan tuần hoàn
Cơ quan bài tiết

Chức năng
Lọc máu, tạo thành nước tiểu và thải nước tiểu ra ngoài.
Biến đổi thức ăn, nước uống thành chất dinh dưỡng, ngấm vào máu đi nuôi cơ thể, thải ra phân.
Giúp máu đem các chất dinh dưỡng (hấp thụ được từ cơ quan tiêu hóa) và ô-xi (hấp thụ được từ phổi) tới tất cả các cơ quan của cơ thể và đem các chất thải, chất độc từ các cơ quan của cơ thể đến các cơ quan bài tiết để thải chúng ra ngoài và đem khí các-bô-níc đến phổi để thải ra ngoài.
Hấp thu khí ô-xi và thải khí các-bô-níc.

2. Điều gì sẽ xảy ra nếu cơ quan hô hấp không thực hiện được chức năng của mình trong quá trình trao đổi chất?

.....

.....

.....

GV chữa bài, yêu cầu HS trong nhóm tự đánh giá và kiểm tra bài làm của các bạn trong nhóm. Ghi kết quả lần 1 (K1).

**Bước 5:** GV tổ chức cho HS thảo luận trong 4 nhóm về nội dung bài kiểm tra lần 1, bổ sung những vấn đề mà HS chưa hiểu hoặc chưa hiểu rõ.

**Bước 6:** HS làm bài kiểm tra cá nhân lần 2.

1. Mô tả mối quan hệ giữa các cơ quan trong việc thực hiện sự trao đổi chất ở người.

.....  
 .....  
 .....

2. Điều gì sẽ xảy ra nếu một trong các cơ quan tham gia vào quá trình trao đổi chất ngừng hoạt động? Vì sao?

.....  
 .....  
 .....

- GV cho HS chữa bài, chấm điểm từng cá nhân trong nhóm và tự đánh giá. Ghi kết quả lần 2 (K2). So sánh kết quả của hai lần kiểm tra, tự đánh giá sự cố gắng của bản thân;

- GV nhận xét, kết luận chung: *Tất cả các cơ quan trong cơ thể đều tham gia vào quá trình trao đổi chất. Mỗi cơ quan có một nhiệm vụ riêng nhưng chúng đều phối hợp với nhau để thực hiện sự trao đổi chất giữa cơ thể và môi trường. Đặc biệt, cơ quan tuần hoàn có nhiệm vụ rất quan trọng là lấy ô-xi và các chất dinh dưỡng đưa đến tất cả các cơ quan của cơ thể, tạo năng lượng cho mọi hoạt động sống và đồng thời thải khí các-bô-níc và các chất thải qua cơ quan hô hấp và bài tiết.*

**Bước 7:** GV thu lại bài làm của HS để kiểm tra lại kết quả tự đánh giá các bài làm của HS, tính điểm cố gắng của cá nhân, nhóm, đồng thời đánh giá tính trung thực của HS trong quá trình tự đánh giá cũng như những sai sót hoặc khả năng trình bày của từng HS.

Họ và tên HS	Kết quả kiểm tra lần 1 (K1)	Kết quả kiểm tra lần 2 (K2)	Điểm cố gắng (K2 - K1)
1			
2			
3			
4			
Điểm cố gắng của nhóm 1 (N1)			= Tổng điểm cố gắng của từng thành viên trong nhóm.

### 3. Kết luận

Việc vận dụng kĩ thuật STAD trong dạy học đã thể hiện được những ưu điểm lớn: Sự tích cực tham gia của HS trong quá trình học tập, sự phấn khởi và hứng thú của các em HS yếu khi nhìn nhận được sự tiến bộ của bản thân, sự công bằng trong giáo dục. Với một quy trình kiểm tra liên tục, người học luôn phải nỗ lực hết sức để chiếm lĩnh được kiến thức, kĩ năng của bài học trong một khoảng thời gian hạn chế. Điều đó kích thích ở các em khả năng tự học, tự tìm tòi, tự suy nghĩ, đặc biệt là năng lực tự đánh giá và đánh giá. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng kĩ thuật này cũng cần phải lưu ý đến yếu tố thời gian, sự phối kết hợp với các kĩ thuật hợp tác nhóm khác để giờ học không căng thẳng và nặng nề. Đặc biệt, GV cần chú ý ghi nhận và động viên kịp thời các nhóm có sự cộng tác tốt, tạo cơ hội để các em chia sẻ kinh nghiệm của nhóm mình với các nhóm khác, điều này sẽ tạo ra một hiệu ứng tốt trong lớp học.

Sử dụng các kĩ thuật cộng tác nhóm nói chung và STAD nói riêng không chỉ mang lại cho các em kiến thức, kĩ năng bền vững mà còn trang bị cho các em các kĩ năng sống, kĩ năng học tập hiện đại, phù hợp với xu hướng đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Jacqueline S. Thousand - Richard A. Villa - Ann I. Nevin (2002), *Creativity and Collaborative Learning*, Paul.H Brookes Publishing Co.
2. David W. Johnson - Roger T. Johnson, *Học hợp tác, học tranh đua và học cá nhân*, tài liệu dịch.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Sách giáo khoa và sách giáo viên môn Khoa học lớp 4*, NXB Giáo dục.

### SUMMARY

*STAD (student teams achievement divisions) is one of the techniques of team collaboration in advance, contributing to overcome the limitations that traditional teaching group encounter. The applications of Stad in teaching have shown great advantages: The active participation of students in the learning process, the excitement and interest of the weak pupils when they perceived the progress of themselves, the fairness in education. Using techniques of group collaboration in general, and in particular Stad, not only gives students the knowledge, sustainable skills, but also equips for them life skills, study skills, modern fit innovative educational trends in the current period.*